

Chương 4:

PHÂN TÍCH MỐI QUAN HỆ CHI PHÍ (C) - KHỐI LƯỢNG (V) - LỢI NHUẬN (P)

Phần 1: Lý thuyết

Câu 1:

Khái niệm số dư đảm phí? Tỷ lệ số dư đảm phí?

- **Khái niệm số dư đảm phí:**

- Số dư đảm phí có thể được xem xét cho 1 đơn vị sản phẩm hoặc cho toàn bộ sản phẩm. Theo đó, số dư đảm phí (lãi trên biến phí) trên một đơn vị sản phẩm là chênh lệch giữa giá bán và chi phí biến đổi trên một đơn vị sản phẩm. Chỉ tiêu này được xác định như sau:

$$\text{Số dư đảm phí đơn vị} = \text{Giá bán đơn vị} - \text{Biến phí đơn vị}$$

$$\text{Số dư đảm phí} = \text{Tổng doanh thu} - \text{Tổng biến phí}$$

- Số dư đảm phí trên một đơn vị sản phẩm thể hiện khoản đóng góp trên mỗi đơn vị sản phẩm để trang trải chi phí cố định của doanh nghiệp. Về bản chất, số dư đảm phí được hiểu là phần còn lại của giá bán sau khi trừ đi biến phí, do đó, nó chỉ ra sau khi bù đắp chi phí cố định (định phí) thì phần còn lại cho biết doanh nghiệp đã tạo ra bao nhiêu lợi nhuận.¹
- Số dư đảm phí (Contribution Margin) là chỉ tiêu phản ánh kết quả kinh doanh, mục tiêu cuối cùng của các nhà quản trị. Đồng thời cũng là chỉ tiêu để đánh giá hiệu quả kinh doanh của các phương án đầu tư. Trong doanh nghiệp có nhiều cách phân loại chi phí khác nhau, nếu tiếp cận chi phí theo chức năng của chi phí thì các chỉ tiêu kết quả kinh doanh cuối cùng thường là lợi nhuận gộp, lợi nhuận trước thuế... Nếu tiếp cận chi phí theo mức độ hoạt động thì ta có số dư đảm phí, lợi nhuận...²
- Đồng thời, khái niệm số dư đảm phí chỉ cho doanh nghiệp thấy rõ khi lượng bán thay đổi sẽ làm cho doanh thu thay đổi, sự thay đổi đó sẽ tác động như thế nào đến lãi thuần. Khi doanh nghiệp đã đạt được mức hòa vốn thì toàn bộ phần tăng thêm của số dư đảm phí chính là thu nhập thuần. Thật vậy, khi đạt được hòa vốn. nghĩa

¹ Nguyễn Huy Tuấn (2021), "Số dư đảm phí (contribution margin) là gì? Ứng dụng số dư đảm phí trong ra quyết định tại doanh nghiệp", *Misa Amis*, [<https://amis.misa.vn/28700/so-du-dam-phi/>] (truy cập ngày 04/12/2021).

² Nguyễn Ngọc Quang (2012), *Giáo trình Kế toán quản trị*, NXB Đại học Kinh tế quốc dân, Hà Nội, tr. 129.

là định phí đã được bù đắp nên sau điểm hòa vốn phần tăng thêm của số dư đảm phí khi tiêu thụ thêm một sản phẩm không phải bù đắp định phí nữa và đó chính là lợi nhuận.³

● **Khái niệm tỷ lệ số dư đảm phí:**

- Tỷ lệ số dư đảm phí là tỷ lệ giữa số dư đảm phí và doanh thu hay giữa số dư đảm phí đơn vị với giá bán chưa có thuế. Tỷ lệ số dư đảm phí là chỉ tiêu phản ánh kết quả kinh doanh của các phương án đầu tư. Để đánh giá chính xác hiệu quả kinh doanh của các bộ phận, nhà quản trị phải xem xét đồng thời 2 chỉ tiêu vừa phản ánh lượng, vừa phản ánh chất của hoạt động là số dư đảm phí và tỷ lệ số dư đảm phí.
- **Tỷ lệ số dư đảm phí bình quân** được tính bằng cách chia tổng số dư đảm phí cho tổng doanh thu tiêu thụ:

$$\frac{\text{Số dư đảm phí bình quân}}{\text{Doanh thu bình quân}} = \frac{\text{Số dư đảm phí}}{\text{Doanh thu}}$$

- **Tỷ lệ số dư đảm phí đơn vị** còn có thể được tính toán bằng cách chia số dư đảm phí đơn vị cho đơn giá bán:

$$\frac{\text{Số dư đảm phí đơn vị}}{\text{Đơn giá bán}} = \frac{\text{Số dư đảm phí}}{\text{Đơn giá bán}}$$

Câu 2:

Ứng dụng số dư đảm phí và tỷ lệ số dư đảm phí trong phân tích C-V-P là gì?

- Ứng dụng số dư đảm phí trong phân tích C-V-P:

Thông qua khái niệm số dư đảm phí, ta phân tích được mối quan hệ giữa số lượng sản phẩm tiêu thụ với lợi nhuận: Nếu số lượng sản phẩm tiêu thụ tăng (hoặc giảm) một lượng thì số dư đảm phí tăng (hoặc giảm) một lượng bằng số lượng sản phẩm tiêu thụ tăng (hoặc giảm) nhân với số dư đảm phí đơn vị.

Nếu định phí không đổi thì phần số dư đảm phí tăng thêm (hoặc giảm) đó chính là lợi nhuận tăng thêm (hoặc giảm).

- Ứng dụng tỷ lệ số dư đảm phí trong phân tích C-V-P:

³ Nguyễn Ngọc Quang (2012), *Giáo trình Kế toán quản trị*, NXB Đại học Kinh tế quốc dân, Hà Nội, tr. 131.

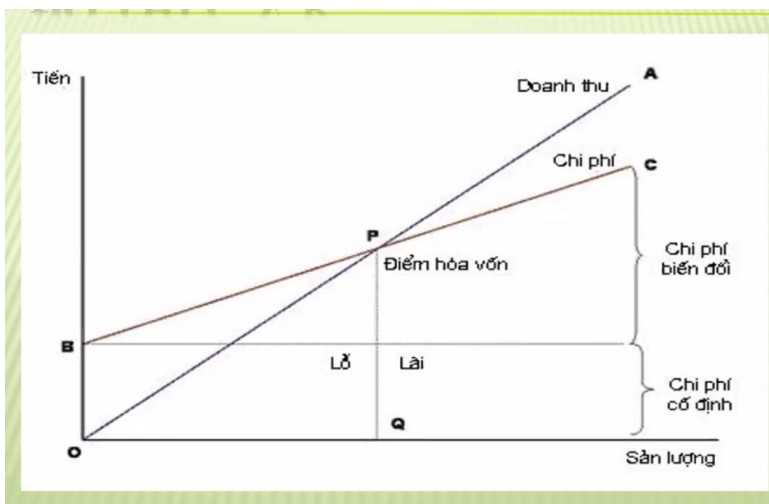
Thông qua khái niệm tỷ lệ số dư đảm phí, ta rút ra được mối quan hệ giữa doanh thu và lợi nhuận: Nếu doanh thu tăng (hoặc giảm) một lượng, thì lợi nhuận sẽ tăng (hoặc giảm) một lượng bằng doanh thu tăng thêm (hoặc giảm) nhân với tỷ lệ số dư đảm phí. Kết luận trên chỉ đúng khi định phí không thay đổi.

Sử dụng tỷ lệ số dư đảm phí cho thấy được mối quan hệ giữa doanh thu và lợi nhuận và khắc phục được các nhược điểm của số dư đảm phí:

- Giúp nhà quản trị có cái nhìn tổng quát toàn doanh nghiệp khi doanh nghiệp sản xuất kinh doanh nhiều loại sản phẩm, vì có thể tổng hợp được doanh thu tăng thêm của toàn doanh nghiệp cho tất cả các loại sản phẩm tiêu thụ.
- Giúp cho nhà quản trị biết được nếu tăng cùng một lượng doanh thu (do tăng số lượng sản phẩm tiêu thụ) ở nhiều bộ phận khác nhau, bộ phận nào có tỷ lệ số dư đảm phí càng lớn thì lợi nhuận sẽ tăng lên càng nhiều.⁴

Câu 3:

Vẽ đồ thị C-V-P?



⁴ Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh (2020), *Giáo trình Kế toán quản trị*, Nxb. Tài Chính, Thành phố Hồ Chí Minh, tr.75-78.

Phần 2: Trắc nghiệm

Câu 1: Số dư đảm phí thay đổi khi:

- A. Đơn giá bán thay đổi
- B. Biến phí đơn vị thay đổi
- C. Đơn giá bán và biến phí đơn vị thay đổi
- D. A, B, C đều đúng**

Giải thích:

- Công thức số dư đảm phí:
 - + Số dư đảm phí = Tổng doanh thu - Tổng biến phí
 - + **Số dư đảm phí đơn vị = Giá bán đơn vị (Đơn giá bán) - Biến phí đơn vị**
- Như vậy, khi đơn giá bán hoặc biến phí đơn vị thay đổi, hoặc cả 2 yếu tố này cùng thay đổi, đều sẽ làm cho số dư đảm phí đơn vị thay đổi theo như công thức trên.

Câu 2: Doanh thu hòa vốn thay đổi khi thay đổi kết cấu hàng bán vì:

- A. Tổng doanh thu thay đổi
- B. Tỷ lệ số dư đảm phí bình quân thay đổi**
- C. Tổng định phí thay đổi
- D. Tổng biến phí thay đổi

Giải thích:

Trong doanh nghiệp kinh doanh nhiều sản phẩm, doanh thu hòa vốn toàn doanh nghiệp được xác định bằng công thức:

- Doanh thu hòa vốn = Tổng định phí / Tỷ lệ số dư đảm phí bình quân

Trong đó, tỷ lệ số dư đảm phí được xác định bằng công thức:

- Tỷ lệ số dư đảm phí bình quân = Tổng số dư đảm phí / Tổng doanh thu tiêu thụ

Kết cấu bán hàng thay đổi là mối quan hệ tương quan giữa các sản phẩm được bán ra.

- Sản phẩm có tỷ lệ số dư đảm phí lớn chiếm tỷ trọng càng cao trong tổng doanh thu, tỷ lệ số dư đảm phí chung sẽ càng lớn.